

PHẦN THỨ HAI



ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG 11 TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1975 - 2010)

Tiếp theo chương III phần A



*Phát thuốc, chăm sóc sức khỏe
trong những ngày đầu giải phóng tại Phường*



*Phát gạo, giải quyết nạn đói
trong những ngày đầu giải phóng tại Phường*

CHƯƠNG III
ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG 11 THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG
CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI
(1975 – 1985)

A- XÂY DỰNG CUNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG,
ỔN ĐỊNH TÌNH HÌNH AN NINH TRẬT TỰ,
CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN
(1975 – 1977)

II/ TIẾN HÀNH CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG KINH TẾ – XÃ HỘI GIAI
ĐOẠN 1976 – 1977¹

Sau khi củng cố, tăng cường và nâng chất về mọi mặt, để đáp ứng yêu cầu quản lý tại địa phương, ngày 25 tháng 4 năm 1976, nhân dân phường Điện Biên Phủ phấn khởi tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VI với tỷ lệ cử tri đi bầu gần 100%. Đây là lần đầu tiên nhân dân phường được vinh dự tự tay mình cầm lá phiếu bầu ra cơ quan dân cử cao nhất của đất nước trong bối cảnh đất nước thống nhất, hoàn toàn độc lập tự do.

1. Củng cố chính quyền cách mạng và phát triển tổ chức quần chúng

Đầu năm 1977, Chi bộ lãnh đạo công tác bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp với cử tri đi bầu đạt 97,88% – 98,75%. 35 đại biểu được nhân dân tín nhiệm bầu vào Hội đồng nhân dân phường.

Sau khi kiện toàn bộ máy chính quyền, phường tiếp tục củng cố, tổ chức thành 67 tổ dân phố. Chi bộ đã lãnh đạo chọn lựa các tổ trưởng, tổ phó đúng tiêu chuẩn. Sau ba tháng công tác, các tổ trưởng, tổ phó dân phố đều được nâng cao chất lượng công tác qua việc học tập và thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

¹ Báo cáo số 17/ BC-14 năm 1976 và Báo cáo số 31/BC-14 năm 1977.

Ngày 13 tháng 9 năm 1976, thực hiện chủ trương đăng ký và quản lý hộ khẩu của toàn thành phố, phường 14 đã quản lý 1.350 hộ với 5.122 nhân khẩu. Dân số phường đa số là người Kinh, có 5% là người Hoa, một số ít dân tộc khác². Trình độ dân trí tương đối khá với ngành nghề đa dạng, đa số là dân lao động phổ thông, một số ít có tay nghề truyền thống như sơn mài, may mặc, buôn bán nhỏ. Phường có ba khu vực đời sống dân cư còn ở mức thấp là Ô2, Ô5, Ô11. Lúc này, phường có mật độ dân cư cao, đời sống văn hóa, vật chất còn nghèo, kinh tế yếu kém, trường lớp thiếu hụt, đội ngũ cán bộ nhiệt tình nhưng chưa qua đào tạo bài bản.

Để giải quyết tình hình, Chi bộ lãnh đạo tập trung thực hiện các chủ trương, chính sách như tổ chức tuần hành mítting chào mừng thành quả cuộc Bầu cử Quốc hội thống nhất cả nước; tuyên truyền phổ biến Chính sách “12 điểm” đối với những người cộng tác chế độ cũ; tổ chức thực hiện tốt chính sách thương binh liệt sĩ và tổ chức cho nhân dân, ban ngành đoàn thể tham gia đền ơn đáp nghĩa, gửi tiền bạc chăm lo thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ.

Cuối tháng 7 năm 1976, Chi bộ phường lãnh đạo tổ chức cho đồng bào toàn phường học tập Nghị quyết Hội nghị liên tịch Thành phố để đánh giá đúng đắn thành quả cách mạng đã đạt được trong thời gian qua, những khó khăn tồn tại sau chiến tranh và khắc phục hậu quả của chế độ thực dân mới để lại. Qua học tập, nhân dân xác định chính quyền này là của dân, tốt hay xấu, mạnh hay yếu, người dân trong tổ, trong phường phải có trách nhiệm chia sẻ, xây dựng và đóng góp.

Cùng với việc củng cố bộ máy chính quyền địa phương và tập trung công tác tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng; thực hiện Nghị quyết số 8B-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IV, Chi bộ lãnh đạo xây dựng và thành lập Mặt trận Tổ quốc phường và các đoàn thể:

Mặt trận Tổ quốc phường tập hợp đông đảo đồng bào các giới nhằm giữ vững khối đoàn kết trong nội bộ từng khu phố, tạo thành sức mạnh vượt qua khó

² Báo cáo tổng kết 20 năm (1975 - 1995) của Ủy ban nhân dân phường.

khăn, đoàn kết lương giáo, đồng bào Hoa – Việt, xóa dần mặc cảm của những người tham gia chế độ cũ. Từ năm 1975 – 1977, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường là đơn vị mạnh của quận.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường phát triển được 22 đoàn viên và 340 hội viên Hội Liên hiệp Thanh niên với ba phân hội tại ba khu vực của phường; phát triển *Đội Thiếu niên Tiền phong* với 283 em thiếu nhi.

Hội Liên hiệp Phụ nữ phường phát triển 1.201 hội viên/1.943 tổng số phụ nữ toàn phường. Hội từng bước xây dựng lực lượng nòng cốt ở đường phố, giáo dục, vận động chị em tham gia các hoạt động xã hội.

Tổ chức Công đoàn được thành lập với 15 công đoàn viên trong tổng số 26 công nhân các xí nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn và 119 đoàn viên lao động tự do. Công đoàn đã can thiệp tăng phúc lợi cho công nhân xí nghiệp Ngô Bình, can thiệp cho công nhân nghỉ lao động - trả đủ tiền lương về quê tăng gia. Đến năm 1977, sau bầu cử Hội đồng nhân dân phường, Chi bộ tổ chức giải tán Công đoàn cơ sở phường theo chỉ thị của Trung ương, Thành phố và tổ chức Hội Lao động hợp tác.

Hội Cựu chiến binh phường tập hợp được lực lượng bộ đội về hưu, giải ngũ trên địa bàn. Hội tích cực vận động hội viên, gia đình và nhân dân tham gia phong trào hành động cách mạng, giữ vai trò nòng cốt trong phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc” và tham mưu, cố vấn tốt cho Phường đội trong công tác tuyển quân và huấn luyện lực lượng tự vệ.

2. Truy quét tàn quân địch, giữ gìn trật tự quốc phòng – an ninh

Từ tháng 8 năm 1975, Chi bộ chỉ đạo mở chiến dịch truy quét tàn quân và ổn định trật tự đường phố với sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ gồm công an, lực lượng vũ trang địa phương cùng các ban ngành, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ và đông đảo quần chúng trong phường. Đối với những đối tượng trong diện những sĩ quan còn lẩn trốn, tổ chức hoạt động chống phá cách mạng; điển hình trong số

này là bọn Dân quân Phục quốc núp bóng đạo Thiên chúa đã dùng nhà thờ Vinh Sơn thuộc khóm 2, tổ chức vũ trang, in tiền giả và truyền đơn phản động nhằm kích động quần chúng lạc hậu, nhờ cảnh giác, phường đã kịp thời trấn áp, bắt tên đầu sỏ Nguyễn Quang Minh khoác áo linh mục cùng đồng bọn.

Trong truy quét phường phát hiện và thu nhiều truyền đơn có nội dung xấu, kịp thời phát hiện và ngăn chặn hầu hết các hành động manh động vũ trang của bọn tàn quân địch nhằm gây tiếng vang vào các ngày lễ kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9.

Cùng với truy quét tàn quân, trong chiến dịch, phường đã trấn áp bọn tội phạm hình sự, bắt bọn du đảng trộm cướp, thu nhiều tang vật như súng, dao găm, tiền bạc. Tổ chức truy quét bắt giữ các chủ chứa, gái mại dâm; qua giáo dục, lập danh sách rồi cho về với gia đình. Ngoài ra, phường còn sắp xếp trật tự chợ Hai Mươi; vận động nhân dân tự tháo dỡ nhà, ki-ốt xây dựng trái phép và giải tỏa những trường hợp nhà lấn chiếm vỉa hè. Chiến dịch truy quét và ổn định trật tự của phường Điện Biên Phủ cuối năm 1975 được đánh giá: *“Trong chiến dịch, tình hình đã chuyển biến và ổn định, quần chúng được phát động tham gia tích cực đông đảo và khí thế”*.

Trong phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”, Chi bộ đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức như tuyên truyền giữ gìn trật tự an ninh xã hội, vận động đối tượng ra đầu thú, phòng chống cháy nổ... Qua phong trào, quần chúng đã phát hiện nhiều vụ in ấn trái phép, buôn lậu có giá trị lớn báo cho chính quyền địa phương để kịp thời xử lý.

Công an phường đã chủ động tấn công các loại tội phạm, phá hàng chục băng nhóm, hàng trăm tên phạm pháp, phá án nhiều vụ trộm cắp, buôn lậu; nổi bật có vụ trộm máy phát chiếu phim ở rạp Mỹ Đô (nay là rạp Vườn Lài), buôn lậu trên 15.000 gói thuốc lá ngoại,... Năm 1976 - 1977, tại phường có 22 trường hợp vượt

biên từ 1-2 người đến cả gia đình, những trường hợp bị bắt lại đều đưa ra tổ dân phố công bố lệnh tha và giáo dục đường sự.

Công tác quân sự địa phương từ năm 1976 đến năm 1977 đều đạt chỉ tiêu 100% giao quân nghĩa vụ quân sự, đạt nhiều thành tích cấp quận về tham gia hội thao. Tiểu đội Công binh phường, tổ chức 3 tiểu đội tập trung, 2 tiểu đội công binh vật cản, 2 tiểu đội nữ. Tổ chức tập hợp lực lượng quân dự bị được huấn luyện hàng năm và là lực lượng nòng cốt cho việc giáo dục đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng. Ngoài lực lượng vũ trang và bán vũ trang, phường còn xây dựng lực lượng chính trị mà nòng cốt là các đồng chí cựu chiến binh và quần chúng tốt trong các tầng lớp nhân dân. Ban Chỉ huy thống nhất phường thường xuyên tiến hành thực tập, diễn tập các tình huống chống biểu tình, chống bạo loạn nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng cho quần chúng nhân dân và nâng cao năng lực điều hành.

3. Ổn định đời sống nhân dân, khôi phục sản xuất

Sau chiến tranh hậu quả để lại còn rất nặng nề: người nghèo đói và thất nghiệp nhiều kéo theo các tệ nạn xã hội, tình trạng vượt biên vẫn tiếp diễn... Trước thực trạng đó, được sự chi viện của quận, Chi bộ chỉ đạo tập trung giải quyết: Tiếp nhận gạo từ quận chi viện để cấp phát cho nhân dân. Chế độ tem phiếu, phân phối lương thực là điều phải thực hiện trong năm đầu vừa giải phóng, dù còn hết sức khó khăn nhưng đã ổn định phần nào cuộc sống của nhân dân.

Ban đầu phường cấp phát đồng đều; sau khi ổn định và lắng nghe ý kiến quần chúng, việc cấp phát đúng đối tượng là những hộ nghèo gặp khó khăn thực sự và tổ chức mỗi khóm có một quầy gạo bán theo giá quy định. Chủ trương cứu đói và tổ chức giải quyết phân phối lương thực kịp thời đã ngăn chặn nạn đói và được các giới đồng bào đồng tình ủng hộ.

Thực hiện chủ trương của Đảng bộ quận 10, Chi bộ phường tích cực vận động bà con hồi hương với tinh thần “Trước ở đâu, nay về đây” và tổ chức đưa

đồng bào đi “Xây dựng vùng kinh tế mới”. Thực tế, tại phường có rất nhiều người lính chiến tranh lên thành phố, rời quê hương lên nơi đô hội làm thuê kiếm sống, vợ con sĩ quan binh lính dựa vào đồng lương chiến tranh phi sản xuất. Tổ chức nhằm giảm dân, tạo công ăn việc làm mới cho đồng bào và khắc phục tình trạng thiếu hụt lương thực.

Chi bộ phường tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất để chuyển biến từ kinh tế tiêu thụ sang kinh tế sản xuất, lao động; hình thành các hợp tác xã, tổ hợp, hộ sản xuất cá thể; những ngành nghề thủ công thì tổ chức theo hình thức tổ hợp.

Bám sát nghị quyết của Quận ủy về “*Tập trung tổ chức lại sản xuất và phân phối theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa*”, phường đã tiến hành cải tạo sản xuất xã hội chủ nghĩa, hoàn thành việc cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh. Các hộ sản xuất, kinh doanh đều được tổ chức học tập các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, quyền lợi và nghĩa vụ. Năm 1977, phường có 2 xí nghiệp ngành nhôm là: Ngô Bình và Tân Mai; 1 hợp tác xã Bình Dân gia công may mặc, sản xuất y phục xuất khẩu; 7 tổ hợp sản xuất gồm: Hà Hải, tổ hợp ép áo mưa Cửu Long, tổ hợp đan len tay Kim Hoa, tổ hợp thêu tay Quát Động, tổ hợp sản xuất búp bê vải xuất khẩu Đại Phúc, tổ hợp ngành da Hòa Bình, tổ hợp đan dép nylon của Hội Phụ nữ. Các hợp tác xã, tổ hợp trong 3 năm 1977 – 1979, hoạt động sản xuất phát triển tốt, giải quyết lao động tại địa phương. Tuy nhiên, từ cuối năm 1977, các cơ sở sản xuất bộc lộ yếu kém do thiếu nguyên liệu, điện cho sản xuất, tổ chức nòng cốt trong sản xuất còn hạn chế, sinh hoạt chính trị tư tưởng kém.

Phường đã tập trung cải tạo chợ Hai Mươi, thành lập Ban Quản lý chợ, sắp xếp lại ngành hàng. Ban quản lý chợ đã tổ chức cho tiểu thương đăng ký buôn bán phổ biến nội quy chợ, thường xuyên sinh hoạt với tiểu thương về tinh thần buôn ngay bán thật. Hợp tác xã tiêu thụ được thành lập, khởi đầu có 987 xã viên tham gia, qua một năm hoạt động nâng lên 1.185 xã viên. Hợp tác xã tiêu thụ phục vụ

đời sống hàng ngày của nhân dân gồm nguồn hàng mậu dịch quốc doanh phân phối theo sổ như: gạo, chất đốt, tem phiếu vải, bánh mì,... và mở rộng những mặt hàng thiết yếu tự doanh như rau quả, mắm, cá khô, tương chao, thịt heo, thịt bò, trứng, khoai, bắp để phục vụ nhân dân trong phường. Trong điều kiện khó khăn về lương thực, thực phẩm; quản lý theo phân phối xuất hiện những hoạt động trái phép. Chi ủy đã chỉ đạo Quản lý thị trường phối hợp các ban, ngành phường ngăn chặn nạn đầu cơ, tích trữ, nâng giá các mặt hàng, đồng thời kiểm tra, xử lý các vụ buôn bán, chuyên chở trái phép các mặt hàng: vải, xăng dầu, gạo, nước mắm, vỏ ruột xe hơi, làm bánh mì.

Từ năm 1977, sau khi điều tra, nắm chắc các cơ sở sản xuất, sắp xếp lại chợ Hai Mươi và quản lý kinh doanh ngành hàng thương nghiệp; từng bước Ủy ban nhân dân phường đã phối hợp với Phòng Thuế quận 10, tổ chức cho cán bộ công nhân viên, ban ngành đoàn thể phường, các tổ dân phố, bà con công thương học tập quán triệt Chỉ thị số 45-CT/TU của Thành ủy và gửi phiếu thông báo nộp thuế, vận động bà con nộp thuế. Kết quả cuối năm 1977, toàn phường có 103 hộ tiểu, trung và đại doanh nghiệp nộp thuế, đạt gần 50% chỉ tiêu được giao.

4. Lao động xã hội chủ nghĩa, vận động thanh niên xung phong, tổ chức nhân dân đi kinh tế mới lập nghiệp

Kết quả từ các đợt học tập phổ biến chủ trương của Đảng là lao động tình nguyện và lao động xã hội chủ nghĩa, làm thủy lợi, tạo vành đai lương thực quanh thành phố, phường đã làm tốt công tác đưa quân, đổi quân, duy trì số người tình nguyện hưởng ứng hơn nhu cầu thường trực 50 người tại mặt trận thủy lợi; đồng thời tăng cường huy động nhiều đợt lao động xã hội chủ nghĩa để hoàn thành công trình thủy lợi. Đợt đầu, từ tháng 6 đến tháng 8 năm 1976, phường đã tổ chức đào được 1.400m, xếp thứ 9 trong số 24 phường về năng suất; năm 1977 đào kênh cấp II và cấp III đạt 2.895m. Ngoài công tác chính yếu là đào mương làm thủy lợi, Ban Quản lý các đội còn tổ chức học chính trị vào buổi tối, công tác quần chúng

(ý thức lao động xã hội chủ nghĩa, ý thức tập thể), tập thể dục mỗi sáng,... Lần đầu tiên người dân thành phố biết đến lao động trên công trường với mức huy động quân số đông, điều hành khoa học có kỷ luật và kỹ thuật. Thường xuyên có 50 – 100 lao động của phường tham gia thủy lợi tại Gò Xoài, Thái Mỹ – Củ Chi, Lê Minh Xuân.

Đối với những hộ dân được tổ chức đi vùng kinh tế mới ở Sông Bé, Đồng Nai, Đồng Tháp, Ban Kinh tế mới phường hết sức nỗ lực để bà con có cuộc sống mới ổn định, mỗi năm đều tổ chức đến thăm và tặng quà, nhất là dịp Tết đến, Xuân về. Năm 1976, phường đã tổ chức cho 61 hộ – 183 nhân khẩu hồi hương; 22 hộ – 84 nhân khẩu lập nghiệp, 6 hộ – 33 nhân khẩu giãn dân.

Trong công tác vận động Thanh niên xung phong, năm 1976, phường đưa 22 thanh niên gia nhập lực lượng; năm 1977 là 21 thanh niên. Vận động đi thanh niên xung phong là chương trình cung cấp đội ngũ thanh niên trẻ, khỏe đi phục vụ khắp miền đất nước nhưng nhiều gia đình và thanh niên vẫn ngán ngại. Phường đã tích cực tổ chức và kiên trì vận động, thực hiện, kết quả là nhiều thanh niên đã tiến bộ, trưởng thành trong lực lượng Thanh niên xung phong.

5. Hoạt động văn hóa – xã hội

Từ năm 1976 – 1977, phường có nhiều nỗ lực tổ chức cổ động trực quan, tuyên truyền, triển lãm, xây dựng hệ thống loa phóng thanh. Với hệ thống loa cố định, phường tổ chức phát loa 3 lần/ngày theo giờ quy định, đảm bảo truyền tải đến nhân dân về các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, thông báo của phường. Hoạt động văn nghệ quần chúng, phong trào đọc báo, triển lãm lưu động được duy trì thường xuyên, liên tục.

Phường đã tổ chức các lớp bình dân học vụ, bổ túc văn hóa liên tổ và tại nhà, xóa mù chữ cho 326 người. Chi bộ và chính quyền rất chú trọng đến ổn định trường lớp cho học sinh và tổ chức tốt lễ Khai giảng năm học đầu tiên sau ngày đất nước thống nhất 1975 – 1976. Lúc đó, phường bảy giờ chỉ có một trường mẫu

giáo Măng non gồm 2 lớp và 3 cô giáo phụ trách. Đến ngày khai giảng có 112 học sinh đến lớp. Đến năm 1977, tăng thành 4 lớp, 4 giáo viên phụ trách với 149 học sinh.

Phường tổ chức và duy trì tốt phong trào tập thể dục buổi sáng thường xuyên trong nhân dân tại ba điểm trong phường; đồng thời, tham gia thi đấu đội hình, thể thao đồng diễn, tham dự rước đuốc tại sân vận động Thống Nhất.

Trong những năm đầu giải phóng, tổ chức cán bộ y tế tại cơ sở rất khó khăn. Trạm Y tế phường vận động tăng cường quét dọn vệ sinh, diệt muỗi, diệt chuột, tổ chức uống thuốc ngừa tê liệt chi cho trẻ sơ sinh, nhi đồng, ngừa bệnh đậu mùa, tập trung chữa bệnh lao, cùi. Ngoài thuốc Tây y chữa bệnh theo toa bác sĩ, trạm y tế còn châm cứu và trị bệnh bằng thảo dược, Đông y.

Công tác chăm lo và thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa cho thương binh và gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng được nhân dân hưởng ứng và tham gia đông đảo. Phường đã làm lễ công nhận gia đình liệt sĩ đạt 18/21 hồ sơ, trao tặng Bằng Tổ quốc ghi công cho 7 gia đình liệt sĩ; xây dựng mới 7 căn nhà tình nghĩa, chống dột và sửa chữa 10 căn nhà diện chính sách, cứu trợ đột xuất 174 gia đình chính sách gặp khó khăn. Con em các gia đình chính sách đều được giúp đỡ đến trường học tập.

Các hộ dân có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn luôn được quan tâm, giúp đỡ. Hàng năm, ngoài việc cứu tế trên 20 người, phường còn chăm lo gạo, thực phẩm cho trên 100 hộ. Từ 1975 – 1977, phường đã giải quyết 80% số lao động cần việc làm, xóa được hộ đói, hoàn thành chỉ tiêu 100% hộ gia đình được vay vốn; nhiều hộ bắt đầu ổn định cuộc sống, con em được đến trường, đặc biệt ở một số gia đình, các cháu đã phấn đấu học đến đại học.

Đảng viên chi bộ phường giữ mối quan hệ mật thiết với quần chúng nhân dân, trân trọng lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân. Đối với nhân dân, điều mới mẻ trong những năm đầu đất nước vừa giải phóng là được học tập đường lối

chính sách của Đảng, được trực tiếp đóng góp ý kiến xây dựng chi bộ và chính quyền địa phương. Trong hai năm 1976 – 1977, phường tổ chức 5 lần góp ý cán bộ, đảng viên, chi bộ và chính quyền phường. Tuy số lượt góp ý của nhân dân còn ít, nhưng bước đầu đã tạo niềm tin trong nhân dân.

Năm 1975 – 1977 là thời gian Chi bộ phường lãnh đạo tập trung củng cố tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền, ban ngành đoàn thể, các tổ dân phố. Chi bộ xác định đoàn thể là chỗ dựa vững chắc của Đảng, là hệ thống tuyên truyền các chủ trương chính sách đến người dân.

Kết quả hoạt động được nhân dân hiểu và làm theo chủ trương của Đảng và Nhà nước. Trên lĩnh vực kinh tế, sản xuất và lưu thông phân phối còn rất nhiều khó khăn, nhưng được sắp xếp ổn định đúng hướng chỉ đạo của Quận và Thành phố.

Trình độ của đảng viên sau chiến tranh còn thấp cả về học vấn, chính trị và quản lý Nhà nước; do vậy, hạn chế rất nhiều trong việc tiếp thu, truyền đạt và thực hiện sự chỉ đạo của Đảng. Bên cạnh việc giữ vững nề nếp công tác, đảng viên và cán bộ cốt cán của phường được phân công học tập không ngừng nâng cao trình độ.

Những kết quả đạt được trong năm 1975 – 1977 là những nỗ lực rất lớn của chi bộ, Ủy ban nhân dân phường, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, là tiền đề dẫn đến thành công trong những năm kế tiếp.

